

Số: ~~2249~~ QĐ-HV

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2026

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12/04/2021 của Chủ tịch Hội đồng Học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết 191/NQ-HĐHV ngày 24/04/2025 của Chủ tịch Hội đồng Học viện về việc Điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-HV ngày 22/04/2022 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-HV ngày 04/05/2026 về việc thành lập Hội đồng xét tuyển nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2026 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay Công nhận danh sách nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2026 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông gồm 33 nghiên cứu sinh (Danh sách kèm theo).

- | | |
|-------------------------------------|--------|
| - Chuyên ngành Kỹ thuật viễn thông: | 03 NCS |
| - Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử: | 03 NCS |
| - Chuyên ngành Kỹ thuật máy tính: | 05 NCS |
| - Chuyên ngành Hệ thống thông tin: | 11 NCS |
| - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh: | 11 NCS |

Điều 2: Giao cho Khoa Đào tạo sau đại học tổ chức đào tạo theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 555/QĐ-HV ngày 22/04/2022 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điều 3: Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng: Đào tạo, Tài chính Kế toán, Giáo vụ, Trưởng Khoa Đào tạo sau đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và các nghiên cứu sinh có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *phieu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu VT, HEXTNCS (6).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Trần Quang Anh

DANH SÁCH CÔNG NHÂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số ~~247~~ ²⁴⁷/QĐ-HV ngày ~~27~~ ²⁷/2026 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành Trúng tuyển	Tên đề tài luận án (Dự kiến)	Người hướng dẫn (Dự kiến)	Đơn vị quản lý chuyên môn	Thời gian đào tạo	Ghi chú
1.	Trần Đình	Đạt	Nam	10/04/1995	Kỹ thuật viễn thông	Đánh giá và tối ưu hiệu năng các mô hình mạng đa người dùng bảo mật lớp vật lý sử dụng mã Fountain	PGS.TS. Trần Trung Duy TS. Nguyễn Trung Hiếu (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa Viễn thông và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
2.	Phạm Văn	Hà	Nam	08/08/1988	Kỹ thuật viễn thông	Nâng cao hiệu năng xử lý ISAC trên thiết bị biên UAV	PGS. TS Hoàng Trọng Minh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa Viễn thông và Khoa Sau đại học	4 năm	
3.	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	12/03/1986	Kỹ thuật viễn thông	Tối ưu quỹ đạo và phân bổ tài nguyên cho UAV hỗ trợ ISAC	PGS. TS. Đặng Hoài Bắc PGS. TS Hoàng Trọng Minh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa Viễn thông và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
4.	Nguyễn Quang	Biên	Nam	23/11/1998	Kỹ thuật điện tử	Nghiên cứu và phát triển các phương pháp học máy cho ước lượng và dự đoán trạng thái pin trong hệ thống tính toán biên	TS. Chu Văn Bền TS. Trần Thị Thục Linh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa KT Điện tử và Khoa Sau đại học	4 năm	
5.	Ngô Đình	Phong	Nam	16/07/1987	Kỹ thuật điện tử	Nghiên cứu phương pháp phân tích phi tuyến và học sâu cho tín hiệu điện não trên thiết bị biên.	TS Nguyễn Trọng Kiên (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Vi Chí Thành (ĐH Kinh tế TP.HCM)	Khoa KT Điện tử và Khoa Sau đại học	4 năm	
6.	Vương Viết	Thao	Nam	01/02/2000	Kỹ thuật điện tử	Nghiên cứu và thiết kế bộ tăng tốc phần cứng mạng nơ-ron tích hợp với vi xử lý risc-v cho các ứng dụng ai tiết kiệm năng lượng tại biên	TS. Nguyễn Trung Hiếu TS. Lê Minh Tuấn (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa KT Điện tử và Khoa Sau đại học	4 năm	
7.	Phạm Đức	Cường	Nam	07/11/1997	Kỹ thuật máy tính	Thu hẹp khoảng cách Sim-to-Real trong điều khiển robot hình người	TS. Nguyễn Kiều Linh TS. Đỗ Thanh Hà (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
8.	Nguyễn Tuấn	Minh	Nam	18/12/1997	Kỹ thuật máy tính	Nghiên cứu một số kỹ thuật nâng cao hiệu quả xử lý đồ họa trong game 3D	PGS.TS. Đỗ Năng Toàn (Viện Hàn Lâm KH&CN VN) PGS.TS. Nguyễn Trọng Khánh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
9.	Trương Đông	Nam	Nam	15/05/1987	Kỹ thuật máy tính	Quản lý ngữ cảnh thể hệ mới cho đô thị thông minh dựa trên tích hợp Model Context Protocol (MCP) và FIWARE.	TS. Nguyễn Minh Tuấn (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Nguyễn Thành Trung (ĐH Công nghệ Đồng Nai)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	

TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành Trúng tuyển	Tên đề tài luận án (Dự kiến)	Người hướng dẫn (Dự kiến)	Đơn vị quản lý chuyên môn	Thời gian đào tạo	Ghi chú
10.	Lê Hà	Thanh	Nam	23/05/1975	Kỹ thuật máy tính	Nghiên cứu giải pháp phát hiện và phòng chống khai thác lỗ hổng Kiểm soát truy cập bằng Mô hình Ngôn ngữ lớn.	PGS.TS. Hoàng Xuân Dậu (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
11.	Vũ Văn	Thương	Nam	28/01/1990	Kỹ thuật máy tính	Học sâu đa phương thức cho dịch ngôn ngữ ký hiệu Việt Nam sang tiếng Việt: Mở rộng từ vựng theo few-shot và sinh chuỗi văn bản hội thoại liên tục.	TS. Trần Tiến Công TS. Phạm Hoàng Anh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
12.	Hàn Minh	Châu	Nam	28/05/1980	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu phương pháp học máy thích ứng cho phát hiện tấn công mạng trong môi trường dữ liệu động	GS. TS. Trần Công Hùng (ĐH Tư thục Quốc tế Sài Gòn) TS. Nguyễn Thị Tuyết Hải (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
13.	Phạm Chí	Công	Nam	28/12/1978	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu ứng dụng học máy trong tối ưu hóa tài nguyên và hỗ trợ ra quyết định cho hệ thống ISAC đa truy cập thế hệ mới.	TS. Nguyễn Quang Sang (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Vũ Thái Học (ĐH Thủ Dầu Một)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
14.	Phạm Tiến	Đức	Nam	14/09/1998	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu và phát triển mô hình AI đa phương thức Tiếng Việt phục vụ hệ thống hỗ trợ học tập thông minh	TS. Nguyễn Mạnh Dũng (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
15.	Phan Nghĩa	Hiệp	Nam	03/01/1986	Hệ thống thông tin	Tăng cường tính nhất quán thực thể trong tóm tắt văn bản dài dựa trên mô hình đồ thị ngữ nghĩa	TS. Nguyễn Thị Tuyết Hải (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Từ Lâm Thanh (Đại học Tôn Đức Thắng)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
16.	Lâm Duy	Quý	Nam	30/01/1985	Hệ thống thông tin	Đề xuất mô hình truy hồi thông tin dựa trên GraphRAG gắn với metadata	TS. Tân Hạnh TS. Nguyễn Minh Tuấn (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
17.	Nguyễn Thái	Son	Nam	04/01/1996	Hệ thống thông tin	Phát hiện và giảm thiểu tấn công backdoor đa phương thức trong mô hình thị giác - ngôn ngữ lớn dựa trên phân tích biểu diễn nội tại.	PGS. TS Phạm Văn Cường (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Đoàn Đăng Khoa (ĐH VinUni)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
18.	Nguyễn Hồng Anh	Tấn	Nam	25/11/1997	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu, ứng dụng mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) để phát hiện bất thường về mặt ngữ nghĩa trong log hệ thống (system log).	TS. Nguyễn Huy Trung TS. Phan Lý Huỳnh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành Trúng tuyển	Tên đề tài luận án (Dự kiến)	Người hướng dẫn (Dự kiến)	Đơn vị quản lý chuyên môn	Thời gian đào tạo	Ghi chú
19.	Hà Như Thái	Nam	15/10/1997	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu và phát triển mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt tự chủ phục vụ hệ sinh thái hỗ trợ dạy và học trong giáo dục Việt Nam	TS Nguyễn Huy Trung TS. Đỗ Trung Anh (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
20.	Nguyễn Văn Thành	Nam	23/06/1978	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu mô hình học liên tục cho bài toán phân tích ảnh X-Quang.	TS Nguyễn Quang Sang TS. Nguyễn Minh Tuấn (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
21.	Lê Mạnh Toàn	Nam	11/01/2003	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu các kỹ thuật định tuyến rời lượng tử thông minh cải thiện hiệu năng cho mạng lượng tử	PGS. TS Lê Hải Châu (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Trịnh Bảo Ngọc (Trường Đại học Hà Nội)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
22.	Ninh Thị Thu Trang	Nữ	08/05/1993	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu các phương pháp phát hiện tấn công thay đổi giao diện trang web sử dụng dữ liệu đa phương thức.	PGS. TS. Hoàng Xuân Dâu TS. Đinh Trường Duy (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa CNTT và Khoa Sau đại học	4 năm	
23.	Phạm Tuyết Hạnh	Nữ	29/10/1984	Quản trị kinh doanh	Ảnh hưởng của nhận thức về trải nghiệm sinh viên tới ý định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT tại Việt Nam: Vai trò trung gian của giá trị cảm nhận và hình ảnh thương hiệu trường	TS. Lê Thị Hồng Yến (Học viện Công nghệ BCVT) PGS.TS Trần Thị Bích Hạnh (TT liên kết FPT- Swinburne, Trường Đại học FPT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	
24.	Nguyễn Hoàng Hào	Nữ	09/12/1994	Quản trị kinh doanh	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và lợi thế cạnh tranh bền vững của các doanh nghiệp logistics tại Việt Nam	PGS.TS. Đỗ Thị Ngọc Lan (Đại học Công nghiệp Hà Nội) TS. Nguyễn Thị Hồng (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	
25.	Nguyễn Ngọc Hưng	Nam	21/07/1994	Quản trị kinh doanh	Xây dựng mô hình GenAi để tăng cường huy động vốn trong ngân hàng thương mại	PGS.TS. Đặng Thị Việt Đức TS. Nguyễn Thị Việt Lê (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
26.	Vũ Thị Thu Huyền	Nữ	01/12/1984	Quản trị kinh doanh	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng hệ thống WMS tại các doanh nghiệp Logistics Việt Nam	TS. Vũ Trọng Phong (Học viện Công nghệ BCVT) TS. Nguyễn Phi Hùng (Trường Đại học FPT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành Trúng tuyển	Tên đề tài luận án (Dự kiến)	Người hướng dẫn (Dự kiến)	Đơn vị quản lý chuyên môn	Thời gian đào tạo	Ghi chú
27.	Trần Thị Khánh Li	Nữ	15/07/1988	Quản trị kinh doanh	Phân tích cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng thuần số (Neobank) tại Việt Nam: vai trò của phân tích cảm xúc nội dung do người dùng tạo (UGC)	PSG.TS. Nguyễn Văn Hậu (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	
28.	Phạm Thị Linh	Nữ	13/10/1988	Quản trị kinh doanh	Tác động của năng lực công nghệ đến quản trị rủi ro tài chính: Bằng chứng từ các doanh nghiệp logistics Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
29.	Lê Hoàng Mai	Nữ	03/04/1984	Quản trị kinh doanh	Đánh giá tác động của động lực tự quyết đến lòng trung thành của học viên (Nghiên cứu các trung tâm đào tạo Anh ngữ tại Việt Nam)	TS. Vũ Trọng Phong Lê Thị Hồng Yến (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
30.	Bùi Đoàn Quảng	Nam	08/10/1999	Quản trị kinh doanh	Ảnh hưởng của hoạt động quảng cáo đến tạo dựng niềm tin cho người tiêu dùng	PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Yến TS. Đậu Xuân Đạt (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	Học BSKT
31.	Nguyễn Văn Sang	Nam	20/05/1972	Quản trị kinh doanh	Nghiên cứu tác động của ứng dụng công cụ phát triển phần mềm hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo đến quản trị chi phí lao động tại các doanh nghiệp gia công phần mềm Việt Nam	PGS.TS. Đỗ Quang Hưng (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	
32.	Nguyễn Thành Tâm	Nam	21/09/1980	Quản trị kinh doanh	Quản trị dữ liệu và lợi thế cạnh tranh chiến lược của doanh nghiệp số Việt Nam	TS. Nguyễn Phi Hùng (Trường Đại học FPT); PGS.TS. Đỗ Quang Hưng (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	
33.	Hoàng Kiên Trung	Nam	07/12/1991	Quản trị kinh doanh	Tác động của năng lực số tiết kiệm nguồn lực đến hiệu quả cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng đa kênh: Nghiên cứu hỗn hợp tại các doanh nghiệp khởi nghiệp bán lẻ phong cách sống ở Việt Nam	TS. Nguyễn Phi Hùng (Trường Đại học FPT); PGS.TS. Đỗ Quang Hưng (Học viện Công nghệ BCVT)	Khoa QTKD và Khoa Sau đại học	4 năm	

Danh sách gồm: 33 NCS

KI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
CÔNG NGHỆ
BƯU CHÍNH
VIỄN THÔNG
PGS.TS. Trần Quang Anh